

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 12 tháng 6 N 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ T

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hồ Văn Việt

Thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Đào - Giáo viên nghỉ hưu
Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Cán bộ nghỉ hưu
Bà Bùi Thị Hảo – Cán bộ nghỉ hưu

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T tham gia phiên toà: Bà Đào Thúy Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 N 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú T tiến hành xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 4 N 2020.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 N 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn N** - sinh ngày 26/7/1997; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Nơi sinh: huyện Tân S, tỉnh Phú T; Nơi đăng ký HKTT + Chỗ ở: Khu Xuân T, xã Cự T, huyện Thanh S, tỉnh Phú T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; Bố đẻ: Hà Văn D - sinh N 1971; Mẹ đẻ: Phùng Thị N - sinh N 1966; Bố, mẹ hiện ở khu Xuân T, xã Cự T, huyện Thanh S, tỉnh Phú T; Anh chị em ruột: Gia đình có 3 anh em, bị can là thứ hai; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Tháng 4/2019, Hà Văn N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh S khởi tố về tội ”Hiếp dâm”. Tại Quyết định số 02 ngày 16/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh S đình chỉ vụ án đối với bị can Hà Văn N. Lý do: Bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố (Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú T đã xác minh xác định Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh S đã chuyển

vụ việc cho Công an huyện Thanh S để xử lý hành chính đối với N. Tuy nhiên, Công an huyện Thanh S không ra Quyết định xử phạt hành chính).

- Bị can bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/01/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú T (Có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo:*

Ông Chu Văn Q - Luật sư Công ty Luật hợp danh Hùng V Phú T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Phú T (Có mặt)

** Bị hại:*

Cháu Triệu Ngọc A, sinh ngày 04/11/2011;

Người đại diện và giám hộ cho cháu A: Chị Đinh Thị M, sinh N 1983 (là mẹ đẻ cháu A) và anh Triệu Sinh Ph, sinh N 1972 (là bố đẻ cháu A)

Địa chỉ: Khu Xuân T, xã Cự T, huyện Thanh S, tỉnh Phú T (Chị M, anh Ph có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu A: Bà Bùi Thu H – trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú T (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 12/01/2020, Hà Văn N- sinh N 1997, trú tại khu Xuân T, xã Cự T, huyện Thanh S, tỉnh Phú T đến nhà anh Triệu Sinh Ph- sinh N 1971, ở cùng khu để uống rượu. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, N cảm thấy đã uống nhiều rượu nên đứng dậy ra về trước. Khi ra đến sân thì gặp cháu Triệu Ngọc A - sinh ngày 04/11/2011 (cháu A là con gái anh Ph) đang chơi một mình. N nảy sinh ý định giao cấu với cháu A nên dắt tay cháu A lên đồi chè của nhà anh Ph, cách nhà anh Phú khoảng 60 m. Tại đây, N đã ôm, hôn cháu A. Sau đó, N đẩy cháu A nằm xuống đất, rồi nằm đè lên người cháu A. N hôn vào miệng cháu A, dùng tay phải giữ vai trái cháu A và dùng tay trái luồn vào trong quần đùi cháu A (cháu A chỉ mặc quần đùi, không mặc quần lót bên trong). N dùng tay trái sờ mó bên ngoài bộ phận sinh dục cháu A, sau đó dùng ngón tay giữa bàn tay trái móc vào trong bộ phận sinh dục cháu A để tạo hưng phấn mục đích là để giao cấu trái ý muốn với cháu A. Do bộ phận sinh dục cháu A nhỏ nên N không thực hiện hành vi giao cấu với cháu A mà chỉ dùng ngón tay móc vào âm hộ của cháu A. Cháu A kêu khóc và lúc đó thấy A sáng đèn pin cùng tiếng người thì N đã dừng lại và bỏ chạy lên đồi. Khi mẹ cháu A tìm được cháu ở trên đồi, thấy cháu A đang khóc. Gia đình cháu A đã trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh S đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh S đã

Trung cầu Trung tâm pháp y tỉnh Phú T giám định bộ phận sinh dục của cháu Triệu Ngọc A. Kết quả giám định: Bộ phận sinh dục của cháu Triệu Ngọc A không có dấu vết tổn thương, không có tinh trùng và xác tinh trùng xung quanh vùng âm hộ.

Ngày 16/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh S đã chuyển hồ sơ vụ việc trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Phú T (PC01) để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Hà Văn N phạm tội đối với người dưới 16 tuổi và đây là tình tiết định khung hình phạt nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-P2 ngày 09/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T đã truy tố Hà Văn N về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm c khoản 3 Điều 142 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị: Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn N phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 142; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Hà Văn N 20 N tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/01/2020.

*** Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo Hà Văn N và anh Triệu Sinh Ph(là đại diện và giám hộ cho bị hại cháu Triệu Ngọc A): Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

*** Về án phí:** Bị cáo Hà Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Hà Văn N có quan điểm: Nhất trí về tội danh, khung hình phạt và điều luật áp dụng mà Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị áp dụng thêm Điều 57 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức án mức thấp hơn với mức án mà Viện kiểm sát đề nghị.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại có quan điểm như sau: Nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 18 giờ ngày 12/01/2020, tại khu vực đồi chè của nhà anh Triệu Sinh Ph thuộc khu Xuân T, xã Cự T, huyện Thanh S, tỉnh Phú T, Hà Văn Nỗ dùng vũ lực đẩy cháu A nằm xuống đất, nằm đè lên cháu, lấy tay giữ vai cháu, sau đó ôm, hôn, sờ và lấy ngón tay móc vào bộ phận sinh dục của cháu Triệu Ngọc A - sinh ngày 04/11/2011. Khi bị xâm hại tình dục, tuổi của cháu A là 8 tuổi 2 tháng 8 ngày. Mục đích của N nhằm giao cấu với cháu A, nhưng do bộ phận sinh dục của cháu A nhỏ nên N không thực hiện được hành vi giao cấu. Hành vi của N là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm và sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của cháu A. Như vậy, N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi thực hiện quan hệ tình dục khác đối với người dưới 10 tuổi theo điểm c khoản 3 Điều 142 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 20, chung thân hoặc tử hình như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú T là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền bất khả xâm phạm về tình dục, danh nhân phẩm của cháu Triệu Ngọc A được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó đã gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội đồng thời là hồi chuông cảnh báo về vấn đề lạm dụng tình dục đối với trẻ em hiện nay. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ thỏa mãn dục vọng thấp hèn của bản thân một cách trái pháp luật. Vì vậy cần phải xử lý thật nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về xâm hại tình dục trẻ em nói riêng.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và làm gương cho người khác.

[4] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo như trên là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 592 Bộ luật dân sự:

Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện và giám hộ cho người bị hại tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường tổn hại danh dự, nhân phẩm và tinh thần là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng). Cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự trong vụ án hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Các quyết định của cơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên; Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật. Người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn Nphạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 142; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn N20 N tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/01/2020.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo váy dài tay liền thân màu đỏ, phía sau có khóa kéo dọc theo sống lưng; 01 chiếc quần đùi phong cạp chun màu trắng, gấu quần có hai sọc ngang màu xanh, mặt trước bên trái có in dòng chữ “Hạ Long Tuần Châu” màu đỏ của cháu A.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản bàn giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú T ngày 09/4/2020).

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Hà Văn N và anh Triệu Sinh Ph (là người đại diện và giám hộ cho bị hại cháu Triệu Ngọc A): Bị cáo bồi thường thường tổn hại danh dự, nhân phẩm và tinh thần cho bị hại Triệu Ngọc A số tiền: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

+ Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại, người có quyền lợi liên quan có đơn yêu cầu, mà bị cáo vẫn chưa trả được số tiền trên thì còn phải

chịu lãi đối với số tiền chưa trả được. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo Điều 357 Bộ luật dân sự.

+ Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Văn Nhải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (Một triệu N trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp Cao tại HN;
- VKSND tỉnh Phú T;
- Công an tỉnh Phú T;
- Sở Tư Pháp, Cục THA Dân sự, hình sự;
- Thông báo: UBND xã;
- Trại Tạm giam; Trợ giúp pháp lý;
- Người bào chữa, bị cáo, bị hại; NTGTT;
- Lưu: HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt